

# 第38回 横浜国際キッズサッカー大会

(10/7変更版)

幹事チーム 和泉FC 連絡担当 TEL

L-1-3

携帯

FAX

NO	チーム名	和泉FC	YKFC	NPO HIP.SC	藤の木SC	ジェイキッズSC	瀬谷FC	夏山SC	勝	負	分	得点	失点	勝点	得失差	順位
1	和泉FC	☆☆	○	×	×	△	△	△	1	2	3	10	7	6	3	5
2	YKFC	×	☆☆	×	×	×	×	×	0	6	0	1	39	0	-38	7
3	NPO HIP.SC	○	○	☆☆	○	○	△	△	4	0	2	18	3	14	15	1
4	藤の木SC	○	○	×	☆☆	○	×	○	4	2	0	18	11	12	7	3
5	ジェイキッズSC	△	○	×	×	☆☆	×	×	1	4	1	9	20	4	-11	6
6	瀬谷FC	△	○	△	○	○	☆☆	○	4	0	2	17	2	14	15	2
7	夏山SC	△	○	△	×	○	×	☆☆	2	2	2	21	12	8	9	4

※自動表ですので左下半分のみ記入して下さい。

L-1-3

10月 7日(土)

神明台グラウンド

20-5-20

NO	キックオフ	予 選 リ ー グ			主審	副審	副審		
1	12:00	NPO HIP.SC	1	—	1	夏山SC	瀬谷FC	藤の木	和泉FC
2	12:50	瀬谷FC	4	—	0	ジェイキッズSC	夏山SC	YKFC	NPO HIP.SC
3	13:40	和泉FC	0	—	2	藤の木SC	ジェイキッズSC	NPO HIP.SC	YKFC
4	14:30	YKFC	0	—	9	NPO HIP.SC	和泉FC	ジェイキッズSC	藤の木

L-1-3

10月 8日(日)

神明台グラウンド

20-5-20

NO	キックオフ	予 選 リ ー グ			主審	副審	副審		
1	9:30	YKFC	0	—	5	ジェイキッズSC	夏山SC	藤の木	瀬谷FC
2	10:20	夏山SC	3	—	5	藤の木SC	NPO HIP.SC	ジェイキッズSC	YKFC
3	11:10	NPO HIP.SC	2	—	0	和泉FC	YKFC	瀬谷FC	夏山SC
4	12:00	瀬谷FC	4	—	0	YKFC	藤の木	和泉FC	NPO HIP.SC
5	12:50	ジェイキッズSC	1	—	7	夏山SC	瀬谷FC	NPO HIP.SC	和泉FC
6	13:40	藤の木SC	1	—	2	NPO HIP.SC	和泉FC	YKFC	ジェイキッズSC
7	14:30	和泉FC	0	—	0	瀬谷FC	ジェイキッズSC	夏山SC	藤の木

L-1-3

10月15日(日)

西金沢中学校グラウンド

20-5-20

NO	キックオフ	予 選 リ ー グ			主審	副審	副審		
1	9:40	YKFC	0	—	7	和泉FC	夏山SC	夏山SC	夏山SC
2	11:00	和泉FC	1	—	1	夏山SC	YKFC	YKFC	YKFC

L-1-3

10月21日(土)

神明台グラウンド

20-5-20

NO	キックオフ	予 選 リ ー グ			主審	副審	副審		
1	10:00	藤の木SC	4	—	1	ジェイキッズSC	NPO HIP.SC	瀬谷FC	瀬谷FC
2	10:50	NPO HIP.SC	1	—	1	瀬谷FC	藤の木	ジェイキッズSC	ジェイキッズSC
3	12:00	ジェイキッズSC	0	—	3	NPO HIP.SC	瀬谷FC	藤の木	藤の木
4	12:50	瀬谷FC	5	—	0	藤の木SC	ジェイキッズSC	NPO HIP.SC	NPO HIP.SC

L-1-3

10月22日(日)

西金沢中学校グラウンド

20-5-20

NO	キックオフ	予 選 リ ー グ			主審	副審	副審		
1	9:40	夏山SC	8	—	1	YKFC	瀬谷FC	瀬谷FC	和泉FC
2	11:00	夏山SC	1	—	3	瀬谷FC	YKFC	YKFC	和泉FC

L-1-3

11月3日(金)

神明台グラウンド

20-5-20

NO	キックオフ	予 選 リ ー グ			主審	副審	副審		
1	10:20	ジェイキッズSC	2	—	2	和泉FC	YKFC	藤の木SC	藤の木SC
2	11:10	藤の木SC	6	—	0	YKFC	和泉FC	ジェイキッズSC	ジェイキッズSC